

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 01/2023/QĐST-VHNGĐ

Ngày: 12/01/2023

V/v Yêu cầu chấm dứt việc nuôi
con nuôi.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thương Huyền

Thư ký phiên họp: Ông Quàng Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2023/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu:** Anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q), sinh ngày 18/10/2003; địa chỉ: Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Lường Văn T, sinh năm 1974 và bà Lò Thị D, sinh năm 1980; cùng địa chỉ: Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ.

- Ông Khúc Văn N, sinh năm 1977; địa chỉ: Xóm trung tâm, xã M P, thành phố B, tỉnh Đ.

- A Q, ông N, ông T, bà D có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Theo đơn yêu cầu của anh Khúc A Q như sau: Do có mối quan hệ thân thiết nên tôi đã nhận ông Lường Văn T và bà Lò Thị D có địa chỉ tại Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ làm bố, mẹ nuôi theo phong tục tập quán và có làm thủ tục giấy chứng nhận nuôi con nuôi tại UBND xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên vào ngày 12/9/2013. Nay do điều kiện nên tôi không nhận ông T và bà D làm bố, mẹ nuôi nữa và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giải quyết giúp tôi chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa tôi Khúc A Q và ông Lường Văn T và bà Lò Thị D theo quy định pháp luật.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có ý kiến sau: Do gia đình nhà chúng tôi không có con trai, hai gia đình đã bàn bạc và nhất trí cho cháu Quân làm con nuôi vợ chồng tôi. Ngày 12/9/2013 gia đình nhà tôi và gia đình nhà cháu Khúc A Q có đến Ủy ban nhân dân xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên làm thủ tục sau đó được Ủy ban nhân dân xã Pá Khoang cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02 ngày 12/9/2013, đến ngày 18/6/2018 cháu Quân đã đi làm Trích lục thay đổi hộ tịch thành Lường Khúc A Q . Đến nay do cháu đã lớn và đi học thủ tục gặp nhiều khó khăn và bản thân gia đình cháu Quân cũng mong muốn chấm dứt việc nhận con nuôi giữa gia đình chúng tôi và cháu Quân. Chúng tôi hoàn toàn nhất trí. Do đặc thù công việc gia đình tôi bận và ở xa tôi kính mong Tòa án chấp nhận yêu cầu của hai gia đình giải quyết sớm nhất.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Khúc Văn N trình bày: Do mối quan hệ của hai gia đình quen biết, vợ chồng tôi cùng vợ chồng anh Lường Văn T và chị Lò Thị Diện cùng thống nhất cho cháu Khúc A Q làm con nuôi vợ chồng anh T, chị D, lúc đó cháu Quân đang học lớp 9 cháu cũng mong muốn làm con nuôi của anh T, chị D. Sau khi hai gia đình thống nhất đã đến Ủy ban nhân dân xã Pá Khoang đăng ký thủ tục nuôi con nuôi vào ngày 12/9/2013 theo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi ngày 12/9/2013. Nay cháu Quân làm yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi tôi hoàn toàn nhất trí.

Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho A Q , ông T, bà D, ông N đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Khúc A Q , sinh ngày 18/10/2003, nơi cư trú: Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ.

4. Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ; Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho đương sự; thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định tại về thủ tục tiến hành phiên họp, đảm bảo về thành phần và quy định về thủ tục phiên họp dân sự.

Căn cứ vào Điều 26, 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân gia đình; khoản 5 Điều 29, khoản 1 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 149 Bộ luật tố tụng Dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh Lường Khúc A Q , sinh ngày 18/10/2003.

Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q) phải chịu 300.000 đồng án phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; qua xem xét ý kiến của người yêu cầu giải quyết việc dân sự, ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q), sinh ngày: 18/10/2003; địa chỉ: Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ có đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với ông Lường Văn T và bà Lò Thị D có nơi cư trú tại Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ nên việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ theo quy định tại khoản 9 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 của bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên họp A Q, ông T, bà D, ông N có mặt tại phiên họp.

[3] Xét về yêu cầu:

Căn cứ vào đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 15 tháng 12 năm 2022; bản tự khai của ông Lường Văn T và bà Lò Thị D; ông Khúc Văn N trình bày: Vợ ông T và bà D do không có con trai nên có nhận anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q), sinh ngày: 18/10/2003; địa chỉ: Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ con của ông Khúc Văn N làm con nuôi. Việc nhận con nuôi đã được sự đồng ý của bên cho làm con nuôi, bên nhận nuôi con nuôi và được làm thủ tục hợp pháp tại Ủy ban nhân dân xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ và được cấp Giấy chứng nhận nuôi con nuôi số 02 ngày 01/9/2013 theo đúng quy định pháp luật vào thời điểm nhận nuôi con nuôi được thực hiện bản đảm tại các chứng cứ; lời khai của người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Sau khi làm thủ tục nuôi con nuôi hai bên không có mâu thuẫn gì. Trong thời gian làm con nuôi A Q không có tài sản riêng, không có công lao đóng góp gì vào khối tài sản chung của cha, mẹ nuôi.

Lý do, mục đích của việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là do con nuôi đã thanh niên, khỏe mạnh bình thường. Thực tế A Q không muốn có sự giàng buộc về pháp luật đối với con nuôi, hơn nữa có sự đồng ý, tự nguyện của A Q. Cha mẹ nuôi là ông T và bà D cũng hoàn toàn nhất trí việc tự nguyện chấm dứt việc xin làm con nuôi của A Q.

Từ những nhận định trên xét thấy, yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Khúc A Q là có căn cứ, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình.

Ngoài ra người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát thành phố Điện Biên Phủ tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về lệ phí: Anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q) phải chịu lệ phí giải

quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25, khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q). Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa cha mẹ nuôi là ông Lường Văn T và bà Lò Thị D, đều có nơi cư trú tại Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ đối với con nuôi là anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q), sinh ngày: 18/10/2003; địa chỉ: Bản X, xã P K, thành phố B, tỉnh Đ.

Các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ nuôi ông Lường Văn T và bà Lò Thị D và con nuôi anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q) chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đẻ của anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q) được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ con nuôi chấm dứt.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Khúc A Q (Lường Khúc A Q) chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí A Q đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002107 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ. A Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 12/01/2023 Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDHĐB.
- Người yêu cầu;
- Người có QL, NV liên quan;
- Chi cục THA DS T.P ĐBP;
- Tòa án ND tỉnh ĐB;
- Ủy ban nhân dân xã Pá Khoang, thành phố Điện Biên Phủ;
- Lưu hồ sơ;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Thương Huyền

